

Số: 19/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 245/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần S.

Địa chỉ: 128 N, phường T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông K NAPAT – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Tấn N, sinh năm 1995 - Chức vụ:
Nhân viên Công ty Cổ phần S

Địa chỉ liên hệ: Khu phố Đ, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị đơn:** Anh Ngô Văn T, sinh năm 1991.

Cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Bị đơn** anh Ngô Văn T thừa nhận hiện nay còn nợ của nguyên đơn Công ty Cổ phần S số tiền 10.399.000 đồng (trong đó: tiền gốc 9.841.000 đồng, tiền lãi 384.000 đồng, phí quản lý hồ sơ 174.000 đồng) và cam kết đến ngày 20/01/2026 sẽ có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Công ty Cổ phần S số tiền 10.399.000 đồng nêu trên.

- **Nguyên đơn** Công ty Cổ phần S, người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Tấn N thống nhất theo số tiền và thời gian trả nợ nêu trên của bị đơn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

*Về tài sản cầm cố là xe máy biển kiểm soát 78H1-393.90, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số: 001391 do Công an xã A cấp ngày 04/5/2024 theo Hợp đồng cầm cố số 3PM241001015NA19H ngày 18/10/2024, các bên đương sự không yêu cầu toà xem xét giải quyết.

* **Về án phí:** Bị đơn anh Ngô Văn T thỏa thuận chịu 260.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 420.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004508 ngày 14/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 14 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 14 - Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình